

Bản án số: **93/2020/HSST**

Ngày: 31/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Mẫn;
2. Ông Võ Trung Thành.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đăng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Ngô Anh Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 90/2020/HSST ngày 23 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 684/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020 và Thông báo dời ngày xét xử ngày 28/7/2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Mạnh T, sinh ngày 09 tháng 10 năm 1977 tại Nam Định; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Thường trú: X Cao Bá Nhạ, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: X Cao Bá Nhạ, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Phụ buôn bán; Trình độ văn hóa: 11/12; con ông Nguyễn Hữu B (sinh năm 1955) và con bà Trần Thị Kim O (sinh năm 1957); Vợ: Phạm Thị Kim T, sinh năm 1977, con: Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 1999;

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 01/11/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Đến ngày 15/11/2019 chấp hành xong án phạt tù, chưa xóa án tích.

Tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 10/12/2001 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Đến ngày 14/9/2002 chấp hành xong án phạt tù, đã xóa án tích.

- Ngày 06/01/2010, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Đến ngày 21/8/2010 chấp hành xong án phạt tù, đã xóa án tích.

- Ngày 15/3/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Đến ngày 18/5/2016 chấp hành xong án phạt tù, đã xóa án tích.

Bị tạm giam từ ngày 05/04/2020 cho đến nay (có mặt).

2. Lê Nguyễn Anh Q, tên gọi khác: T, sinh ngày 16 tháng 12 năm 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Thường trú: X Dương Bá Trạc, Phường 1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Ở: Không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 04/12; con ông Nguyễn Tấn P (sinh năm 1977) và con bà Lê Thị Ngọc T (sinh năm 1978); Vợ, con: Không;

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 27/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 27/11/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đến ngày 14/9/2017 chấp hành xong

Bị tạm giam từ ngày 05/04/2020 cho đến nay (có mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Long T, sinh năm 1990

Địa chỉ: X Trần Đình Xu, phường Cô Giang, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Ông Phạm Ngọc L, sinh năm 1989

Địa chỉ: X Hồ T Mậu, phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Ông Phan Thanh H, sinh năm 1987

Địa chỉ: X Nguyễn Thiện Thuật, Phường 3, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3. Ông Lê Hoàng T, sinh năm 1988

Địa chỉ: X Nguyễn Văn Luông, Phường 13, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 03/4/2020, Nguyễn Mạnh T điện thoại rủ Lê Nguyễn Anh Q đi trộm cắp tài sản, Q đồng ý nên điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave, biển kiểm soát 53XC-3929 chở T mang theo túi vải màu xanh (bên trong có 01 thanh kim loại hình chữ Z, 01 thanh kim loại hình chữ L, 01 kèm mở vít bằng kim loại, 01 cây toa vít, 01 cờ lê) đi tìm nhà có tài sản sơ hở để chiếm đoạt.

Khoảng 02 giờ cùng ngày, khi cả hai đi ngang qua nhà số X Trần Đình Xu, phường Cô Giang, Quận 1; thấy không có người nên Q dùng xe đứng bên ngoài, T dùng chìa khóa mang theo mở khóa cổng nhưng không được nên liền người qua khe hở phía dưới cổng để vào và phát hiện có nhiều xe mô tô nên T nói Q chạy về bãi xe chung cư số X Cao Bá Nhạ, Quận 1 lấy 02 ống tuýp sắt dùng để nới vào tay cầm của kèm mở vít rồi cắt khóa cổng. Sau đó, T đi vào nhà phát hiện xe mô tô hiệu Honda loại Vision, biển kiểm soát 59C1-747.65 của ông Nguyễn Long T không khóa cổ nên đẩy xe ra ngoài sân, dùng dụng cụ để phá khóa xe nhưng thanh kim loại bị gãy nằm trong ổ khóa nên T dẫn xe ra đường, nói Q ngồi lên điều khiển; T điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave, biển kiểm soát 53XC-3929 dùng chân đẩy xe Vision đi về cất tại bãi xe chung cư số X Cao Bá Nhạ. Tại đây, T đã tháo rời nhiều bộ phận của xe vừa chiếm đoạt được. Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, ông T phát hiện xe bị mất nên đến Công an phường Cô Giang, Quận 1 trình báo sự việc. Khoảng 21 giờ cùng ngày, các ông Lê Hoàng T, Phạm Ngọc L, Phan Thanh H bắt giữ được Nguyễn Mạnh T, Lê Nguyễn Anh Q và thu giữ 01 xe mô tô hiệu Honda loại Vision, biển kiểm soát 59C1-747.65 cùng các công cụ mà T sử dụng để phạm tội đưa về Công an phường Cô Giang lập biên bản rồi chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, các bị cáo Nguyễn Mạnh T, Lê Nguyễn Anh Q khai nhận T bộ hành vi phạm tội như trên, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập được

Theo bản Kết luận định giá tài sản số 91/KL-HĐĐGTS ngày 16/5/2020 của Hội đồng định giá kết luận chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, màu đỏ, biển số: 59C1-747.65 có giá: 21.250.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu Honda loại Vision màu đỏ, biển kiểm soát 59C1-474.65, số khung: RLHJF5813GY056765; Số máy: JF66E0056789. Qua xác minh do bà Nguyễn Thị Minh C (mẹ ruột ông Nguyễn Long T) đứng tên đăng ký. Bà C giao xe cho ông T sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho ông Nguyễn Long T.

- 01 xe mô tô (kiểu dáng giống xe Wave) màu đỏ, biển kiểm soát 59XC-3929, số khung VHTDCB013HT003420; số máy VPJL1P39FMB-2-003430. Qua xác minh do ông Nguyễn Văn D đứng tên đăng ký. Năm 2015 ông D bán xe trên cho người đàn ông tên T (không rõ lai lịch) không làm giấy mua bán xe. Lê Nguyễn Anh Q cho biết xe trên là do Q mượn của người bạn tên Đ (không rõ lai lịch). Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe nhưng chưa có thông tin phản hồi.

- 01 thanh kim loại hình chữ “Z”, dài 11cm; 01 thanh kim loại hình chữ “L” dài 20cm; 01 chìa khóa 8 bằng kim loại, dài 11cm (cờ lê); 01 cây tua vít có trục bằng kim loại, dài 17cm; 01 chìa khóa tít số 8, dài 13cm; 01 ống kim loại dài 33cm; 01 kèm mở vít bằng kim loại, dài 22 cm.

- 01 USB chứa dữ liệu về hành vi phạm tội của các bị can (kèm theo hồ sơ vụ án).

Thu giữ của Nguyễn Mạnh T:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone5 màu trắng. Số Imei: 013622004381188;

- 01 đôi dép màu đen; 01 nón bảo hiểm màu đỏ, trên đỉnh có hình chữ V.

Thu giữ của Lê Nguyễn Anh Q:

- 01 điện thoại di động hiệu Mobistar. Số Imei: 357743107479283.

- 01 đôi dép màu trắng – đen; 01 nón bảo hiểm lưỡi trai màu trắng; 01 áo thun ngắn tay màu đen; 01 áo khoác thun dài tay màu đen; 01 quần jean dài màu xanh.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đang tạm giữ.

Về dân sự: Ông Nguyễn Long T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 92/CT-VKS ngày 16 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Mạnh T, Lê Nguyễn Anh Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa kết luận các bị cáo Nguyễn Mạnh T, Lê Nguyễn Anh Q đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, xét các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo ăn năn hối cải quy định tại các điểm quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, bị cáo Q từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Đối với vật chứng của vụ án, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị:

- 01 xe mô tô (kiểu dáng Wave) màu đỏ, biển kiểm soát 59XC-3929, số khung VHTDCB013HT003420; số máy VPJL1P39FMB-2-003430. Cần tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu trong hạn 30 ngày theo quy định, quá thời hạn trên không tìm được chủ sở hữu hợp pháp tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại hình chữ “Z”, dài 11cm; 01 thanh kim loại hình chữ “L” dài 20cm; 01 chìa khóa 8 bằng kim loại, dài 11cm (cờ lê); 01 cây tua vít có trục bằng kim loại, dài 17cm; 01 chìa khóa tít số 8, dài 13cm; 01 ống kim loại dài 33cm; 01 kèm mở vít bằng kim loại, dài 22 cm; 01 đôi dép màu đen; 01 nón bảo hiểm màu đỏ, trên đỉnh có hình chữ V (thu giữ của Nguyễn Mạnh T); 01 đôi dép màu trắng – đen; 01 nón bảo hiểm lưỡi trai màu trắng; 01

áo thun ngắn tay màu đen; 01 áo khoác thun áo dài tay màu đen; 01 quần jean dài màu xanh (thu giữ của Lê Nguyễn Anh Q).

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 USB chứa dữ liệu về hành vi phạm tội của các bị cáo.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng. Số Imei: 013622004381188 mà bị cáo T dùng để liên lạc liên quan đến hành vi phạm tội .

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Mobistar. Số Imei: 357743107479283 mà bị cáo Q dùng để liên lạc liên quan đến hành vi phạm tội .

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can, phù hợp với lời khai những người làm chứng cùng các tài liệu và chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 02 giờ ngày 03/4/2020, tại số nhà 76 Trần Đình Xu, phường Cô Giang, Quận 1, các bị cáo đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của người bị hại là anh Nguyễn Long T lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 xe mô tô hiệu Honda loại Vision, biển kiểm soát 59C1-747.65 của anh Nguyễn Long T dựng trong nhà.

Căn cứ bản Kết luận định giá tài sản số 91/KL-HĐĐGTS ngày 16/5/2020 của Hội đồng định giá kết luận xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, màu đỏ, biển số: 59C1-747.65 có giá 21.250.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đã phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân các bị cáo có tiền án, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

năm 2015 đổi. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe đối với bản thân bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân lương thiện.

[3]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Long T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự nên không xem xét giải quyết.

Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- 01 xe mô tô (kiểu dáng Wave) màu đỏ, biển kiểm soát 59XC-3929, số khung VHTDCB013HT003420; số máy VPJL1P39FMB-2-003430. Cần tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu trong hạn 30 ngày theo quy định, quá thời hạn trên không tìm được chủ sở hữu hợp pháp tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại hình chữ “Z”, dài 11cm; 01 thanh kim loại hình chữ “L” dài 20cm; 01 chìa khóa 8 bằng kim loại, dài 11cm (cờ lê); 01 cây tua vít có trục bằng kim loại, dài 17cm; 01 chìa khóa tít số 8, dài 13cm; 01 ống kim loại dài 33cm; 01 kèm mở vít bằng kim loại, dài 22 cm; 01 đôi dép màu đen; 01 nón bảo hiểm màu đỏ, trên đỉnh có hình chữ V (thu giữ của Nguyễn Mạnh T); 01 đôi dép màu trắng – đen; 01 nón bảo hiểm lưỡi trai màu trắng; 01 áo thun ngắn tay màu đen; 01 áo khoác thun áo dài tay màu đen; 01 quần jean dài màu xanh (thu giữ của Lê Nguyễn Anh Q).

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 USB chứa dữ liệu về hành vi phạm tội của các bị cáo.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng. Số Imei: 013622004381188 mà bị cáo T dùng để liên lạc liên quan đến việc phạm tội.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Mobistar. Số Imei: 357743107479283 mà bị cáo Q dùng để liên lạc liên quan đến việc phạm tội.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nguyễn Mạnh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2020.

Tuyên bố bị cáo Lê Nguyễn Anh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Lê Nguyễn Anh Q 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2020.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tiếp tục đăng báo tìm kiếm chủ sở hữu trong hạn 30 ngày đối 01 xe mô tô (kiểu dáng Wave) màu đỏ, biển kiểm soát 59XC-3929, số khung VHTDCB013HT003420; số máy VPJL1P39FMB-2-003430. Hết thời hạn nêu trên nếu không có ai liên hệ thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại hình chữ “Z”, dài 11cm; 01 thanh kim loại hình chữ “L” dài 20cm; 01 chìa khóa 8 bằng kim loại, dài 11cm (cờ lê); 01 cây tua vít có trục bằng kim loại, dài 17cm; 01 chìa khóa tít số 8, dài 13cm; 01 ống kim loại dài 33cm; 01 kèm mở vít bằng kim loại, dài 22 cm; 01 đôi dép màu đen; 01 nón bảo hiểm màu đỏ, trên đỉnh có hình chữ V (thu giữ của Nguyễn Mạnh T); 01 đôi dép màu trắng – đen; 01 nón bảo hiểm lưới trai màu trắng; 01 áo thun ngắn tay màu đen; 01 áo khoác thun áo dài tay màu đen; 01 quần jean dài màu xanh (thu giữ của Lê Nguyễn Anh Q).

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng. Số Imei: 013622004381188 thu giữ của bị cáo Nguyễn Mạnh T.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Mobistar. Số Imei: 352218021144821 thu giữ của bị cáo Lê Nguyễn Anh Q.

(Theo PH nhập kho vật chứng số 77/20/PNK ngày 05/5/2020 PH nhập kho đồ vật, tài liệu số 57-20/PNK ngày 05/5/2020).

+ Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 USB chứa dữ liệu về hành vi phạm tội của các bị can.

- Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo Nguyễn Mạnh T, Lê Nguyễn Anh Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; BH;
- Những người tham gia tố tụng;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền

